

Số: 35 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 19 tháng 6 năm 2013

KẾ HOẠCH
Thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2013.

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP; Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV; Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 863-QĐ/TU ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Thực hiện Thông báo số 582-TB/TU ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương tổ chức thi tuyển công chức cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã năm 2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 229/TTr-SNV ngày 18 tháng 6 năm 2013; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2013 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm tuyển dụng, bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác, am hiểu nghề nghiệp, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức cần tuyển.

Việc tổ chức thi tuyển công chức năm 2013 đảm bảo chất lượng, nghiêm túc, công khai, công bằng, khách quan, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Chỉ tiêu tuyển dụng và chuyên ngành cần tuyển công chức năm 2013

1.1. Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện.

(Phụ lục 01 kèm theo Quyết định số 1442-QĐ/TU ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt chỉ tiêu thi tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện năm 2013).

1.2. Chỉ tiêu tuyển dụng công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện.

(Phụ lục 01 kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu, chuyên ngành cần tuyển công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã năm 2013).

1.3. Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã.

(Phụ lục 02 kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu, chuyên ngành cần tuyển công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã năm 2013).

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã

Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, có nguyện vọng làm việc tại các cơ quan Đảng, đoàn thể, các sở, ban, ngành của tỉnh, các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn trong tỉnh, được đăng ký dự tuyển:

2.1. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam, cư trú tại Việt Nam;

2.2. Đủ 18 tuổi trở lên và có đủ thời gian để đóng bảo hiểm xã hội bảo đảm chế độ hưu trí theo quy định của Bộ Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cụ thể: Nam, sinh từ tháng 12/1973 trở lại đây; Nữ, sinh từ tháng 12/1978 trở lại đây. Đối với người đã có thời gian đóng bảo hiểm xã hội và được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội theo quy định thì tuổi dự tuyển được cộng thêm bằng số năm đã đóng bảo hiểm xã hội đó;

Riêng đối với người dự tuyển vào cơ quan Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, sinh từ tháng 12/1986 trở lại đây.

2.3. Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

2.4. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

2.5. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

2.6. Không bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, trong thời gian bị kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Tiêu chuẩn về trình độ của người dự tuyển

3.1. Về trình độ chuyên môn:

a) Người dự tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện

Phải có bằng tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành cần tuyển theo vị trí việc làm (kể cả trường hợp đã có bằng thạc sĩ, tiến sĩ); trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học dân lập hệ chính quy phải đạt loại khá trở lên và phải có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; có bằng đại học thứ nhất hệ chính quy không đúng chuyên ngành, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai hệ chính quy đúng chuyên ngành phải đạt loại khá trở lên; nếu có các bằng tốt nghiệp đại học hệ tại chức, vừa học vừa làm, liên thông, đào tạo từ xa thì phải đạt loại khá trở lên, đúng chuyên ngành cần tuyển và phải có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng cùng chuyên ngành với bằng tốt nghiệp đại học.

b) Người dự tuyển công chức cấp xã phải có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng hoặc đại học theo đúng ngành cần tuyển (người tốt nghiệp đại học chính quy hệ công lập thì không phải nộp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông). Người được tuyển dụng vào công chức cấp xã được hưởng lương theo bằng cấp.

3.2. Về trình độ ngoại ngữ, tin học:

a) Người dự tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện phải có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên, chứng chỉ tin học văn phòng trình độ A trở lên;

b) Người dự tuyển công chức cấp xã phải có chứng chỉ tin học văn phòng trình độ A trở lên.

4. Đăng ký dự tuyển

4.1. Người dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định được đăng ký dự thi 02 đợt:

- Đợt 1: Thi công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện;

- Đợt 2: Thi công chức cấp xã.

4.2. Mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký dự thi ở một cơ quan, đơn vị (đối với mỗi đợt thi), nếu người dự tuyển đăng ký dự thi ở hai cơ quan, đơn vị trở lên trong một đợt thi hoặc trong hồ sơ khai không trung thực thì bị xóa tên trong danh sách dự thi hoặc bị hủy bỏ kết quả thi.

(Người dự thi đợt 1 được đăng ký dự thi đợt 2 và ngược lại, nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Mục 2 và 3, Phần II nêu trên).

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

1. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi công chức (do người có nhu cầu dự thi nộp, không được trả lại) gồm:

- a) Đơn đăng ký dự tuyển công chức;
- b) Bản sơ yếu lý lịch có dán ảnh màu cỡ 4cm x 6cm, có xác nhận và đóng dấu (trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) của chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan công tác nếu là người đang làm việc hoặc hợp đồng lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;
- (Đơn đăng ký dự tuyển và Sơ yếu lý lịch theo mẫu thông báo tại địa điểm nhận hồ sơ hoặc tải xuống tại địa chỉ Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình: <http://thaibinh.gov.vn>).
- c) Bản sao công chứng Giấy khai sinh;
- d) Bản sao có công chứng các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển; riêng đối với người dự tuyển vào công chức cấp xã đã tốt nghiệp nhưng cơ sở đào tạo chưa cấp bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp thì nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện tuyến huyện trở lên cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- e) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- g) 02 ảnh màu cỡ 4cm x 6cm (được chụp cách thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển không quá 6 tháng) ghi rõ họ và tên, ngày, tháng, năm sinh phía sau ảnh;
- h) 03 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận, điện thoại, Email liên hệ.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức

2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện.

- a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: Được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;
- b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

d) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển.

2.2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã.

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh: Được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: Được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

d) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ, CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN VÀ CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

1.1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ của người dự tuyển từ ngày 01/7/2013 đến hết ngày 23/7/2013 (trong giờ hành chính, ngày làm việc).

1.2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

a) Địa điểm tại các cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng:

- Người có nhu cầu dự tuyển công chức các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh: Tại các cơ quan Đảng, đoàn thể tỉnh có chỉ tiêu tuyển dụng;

- Người có nhu cầu dự tuyển công chức hành chính cấp tỉnh: Tại các sở, ban, ngành có chỉ tiêu tuyển dụng;

- Người có nhu cầu dự tuyển công chức các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện: Tại Ban Tổ chức Huyện ủy, Thành ủy theo chỉ tiêu tuyển dụng;

- Người có nhu cầu dự tuyển công chức hành chính cấp huyện: Tại Phòng Nội vụ huyện, thành phố theo chỉ tiêu tuyển dụng;

- Người có nhu cầu dự tuyển công chức cấp xã: Tại Phòng Nội vụ huyện, thành phố theo chỉ tiêu tuyển dụng.

b) Địa điểm bổ sung:

Trường hợp người có nhu cầu dự tuyển công chức nếu bị từ chối hoặc bị gây khó khăn mà không thể nộp hồ sơ tại địa điểm theo quy định tại Tiết a, Điểm 1.2, Mục 1, Phần IV nêu trên thì viết đơn tố cáo cụ thể và đến nộp hồ sơ tại địa điểm sau:

- Dự tuyển vào các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh: Tại Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;

- Dự tuyển vào các cơ quan hành chính cấp huyện, cấp tỉnh và công chức cấp xã: Tại Bộ phận Một cửa, Sở Nội vụ.

Các trường hợp được tiếp nhận hồ sơ tại Ban Tổ chức Tỉnh uỷ và Sở Nội vụ được tổng hợp và giao lại cho các cơ quan có trách nhiệm nhận hồ sơ để tổng hợp vào danh sách đăng ký dự thi. Thời gian giao: Ngày 24/7/2013.

2. Thời gian các cơ quan, đơn vị nộp hồ sơ đăng ký dự thi và các biểu tổng hợp

Nộp về Sở Nội vụ từ ngày 25/7/2013 đến hết ngày 27/7/2013.

3. Một số lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

3.1. Không tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển bị tẩy xoá, không đúng mẫu quy định;

3.2. Khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, các cơ quan, đơn vị kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển của người dự tuyển, nếu không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì không tiếp nhận; người nộp hồ sơ, đồng thời nộp lệ phí thi theo quy định;

3.3. Khi tiếp nhận hồ sơ những người dự tuyển vào vị trí, chức danh Tài chính - Kế toán đảm nhiệm công tác kế toán, các cơ quan, đơn vị phải chú ý những trường hợp không được làm kế toán theo Điều 51 Luật Kế toán năm 2003.

V. MÔN THI, HÌNH THỨC THI

1. Đối với người dự tuyển vào công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện phải thi các môn sau:

1.1. Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài, thời gian: 180 phút;

1.2. Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài, thời gian: 180 phút và thi trắc nghiệm 01 bài, thời gian: 45 phút;

Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ hoặc tin học thì đối tượng dự thi phải thi môn chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc tin học. Ủy ban

nhân dân tỉnh giao Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh quyết định hình thức, nội dung và thời gian thi môn ngoại ngữ hoặc tin học cao hơn trình độ yêu cầu chung tại Kế hoạch này để phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng; sau khi thực hiện phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong trường hợp này, người dự tuyển không phải thi môn ngoại ngữ quy định tại Điểm 1.3 hoặc môn tin học văn phòng quy định tại Điểm 1.4, Mục này.

1.3. Môn ngoại ngữ: Thi viết 01 bài, thời gian: 90 phút (một trong 5 thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung);

1.4. Môn tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm 01 bài, thời gian: 45 phút.

2. Đối với người dự tuyển vào công chức cấp xã phải thi các môn sau:

2.1. Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài, thời gian: 120 phút;

2.2. Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài, thời gian: 120 phút và thi trắc nghiệm 01 bài, thời gian: 30 phút;

2.3. Môn tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm 01 bài, thời gian: 30 phút.

3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ và môn tin học văn phòng

3.1. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ

Người đăng ký dự tuyển công chức được miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ, nếu có một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ (một trong 5 thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung);

b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài (một trong 5 thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung) ở Việt Nam;

3.2. Điều kiện miễn thi môn tin học văn phòng

Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

VI. NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung thi

1.1. Thi tuyển vào công chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện:

- Môn kiến thức chung, môn ngoại ngữ, môn tin học văn phòng: Nội dung thi theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh và tài liệu ôn tập môn kiến thức chung, môn tin học văn phòng (đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình).

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Nội dung thi theo Quyết định số 1411-QĐ/TU ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt Danh mục tài liệu thi tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện năm 2013 và Quyết định số 1443-QĐ/TU ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt bổ sung Danh mục tài liệu môn

chuyên ngành thi tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện năm 2013 (được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình).

1.2. Thi tuyển vào công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện:

Nội dung thi theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục tài liệu thi tuyển công chức, kỳ thi tuyển công chức của tỉnh năm 2013 và tài liệu ôn tập môn kiến thức chung, môn tin học văn phòng và Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt bổ sung Danh mục tài liệu thi tuyển công chức, kỳ thi tuyển công chức của tỉnh năm 2013 (được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình).

1.3. Thi tuyển vào công chức cấp xã.

Nội dung thi theo Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục tài liệu thi tuyển công chức cấp xã, kỳ thi tuyển công chức của tỉnh năm 2013 và tài liệu ôn tập môn kiến thức chung, môn tin học văn phòng (đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình).

2. Cách tính điểm thi

2.1. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

2.2. Điểm các môn thi được tính như sau:

- Môn kiến thức chung: Tính hệ số 01;
- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Bài thi viết tính hệ số 02; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 01;
- Môn ngoại ngữ, tin học văn phòng: Tính hệ số 01 và không tính vào tổng số điểm thi.

2.3. Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành tính theo quy định trên cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có đủ các bài thi của các môn thi;
- b) Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả điểm bài thi môn tin học văn phòng và môn ngoại ngữ nếu không được miễn thi và điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành chưa nhân hệ số 02);
- c) Có kết quả thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, chức danh công chức.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở một vị trí việc làm, chức danh công chức cần tuyển dụng thì xác định người

trúng tuyển như sau: Người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người có đủ điều kiện trúng tuyển theo quy định tại Tiết a và b, Điểm 3.1, Mục 3, Phần VI nêu trên, nhưng không trúng tuyển vào vị trí, chức danh công chức đã đăng ký dự tuyển (theo quy định tại Tiết c, Điểm 3.1, Mục 3, Phần VI nêu trên), có nguyện vọng ghi trong đơn dự tuyển (sau đây gọi là nguyện vọng 2) thì được xét tuyển vào vị trí, chức danh công chức khác có cùng chuyên ngành cần tuyển ở các cơ quan khác chưa tuyển đủ chỉ tiêu, theo nguyên tắc lấy kết quả thi tuyển cao hơn, xếp thứ tự từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu tuyển dụng, cụ thể như sau:

a) Đối với người dự tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện được xét tuyển nguyện vọng 2 vào các cơ quan Đảng, đoàn thể, cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và các xã, phường, thị trấn còn thiếu chỉ tiêu;

b) Đối với người dự tuyển công chức cấp xã được xét tuyển nguyện vọng 2 vào các xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thành phố khác còn thiếu chỉ tiêu.

3.4. Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh xét tuyển nguyện vọng 2 theo Quy chế (có Quy chế xét tuyển riêng).

3.5. Không bảo lưu kết quả thi tuyển công chức năm 2013 cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VII. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2013

Kinh phí tổ chức thi tuyển công chức năm 2013, bao gồm lệ phí thi của người đăng ký dự tuyển và cấp bổ sung từ nguồn ngân sách cấp tỉnh bảo đảm cho việc tổ chức thi tuyển an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Giao Sở Nội vụ lập dự toán thu, chi và quyết toán kinh phí theo chế độ quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Lệ phí thi tuyển công chức: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ. Mức lệ phí thu của thí sinh dự thi là 140.000 đồng/người;

- Lệ phí chấm phúc khảo bài thi: 100.000 đồng/bài.

VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Bước 1: Ban hành kế hoạch thi tuyển.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh năm 2013 ngày 19/6/2013.

Bước 2: Thông báo kế hoạch thi tuyển và nhận hồ sơ.

- Trên cơ sở Kế hoạch thi tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã; Sở Nội vụ thông báo nội dung Kế hoạch đề đăng tải trên Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình từ ngày 19/6/2013 đến ngày 23/6/2013, Báo Thái Bình (03 số liên tiếp, từ ngày 19/6/2013), Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình (liên tục từ ngày 19/6/2013 đến khi kết thúc kỳ thi), Trụ sở của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng và được đăng tải trên Đài Phát thanh huyện, thành phố (liên tục từ ngày 21/6/2013 đến khi hết thời gian thu nhận hồ sơ), trang website điện tử của huyện, thành phố có nhu cầu tuyển dụng, liên tục từ ngày 19/6/2013 đến khi kết thúc kỳ thi (nếu có).

- Nhận hồ sơ theo quy định tại Mục 1 và 2, Phần IV nêu trên.

Bước 3: Thành lập Hội đồng thi tuyển trước ngày 26/7/2013.

Sở Nội vụ giúp Hội đồng thi tuyển tổng hợp danh sách thí sinh dự thi, chuẩn bị các điều kiện thi trước ngày 31/7/2013.

Bước 4: Niêm yết công khai danh sách người đủ điều kiện dự tuyển tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng: Trước ngày 02/8/2013.

Bước 5: Tổ chức hướng dẫn ôn thi.

- Gửi giấy báo thi cho thí sinh đủ điều kiện dự thi: Trước ngày 06/8/2013.

- Hướng dẫn ôn tập:

+ Đối với người dự tuyển vào công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện: Từ ngày 09/8/2013 đến ngày 10/8/2013;

+ Đối với người dự tuyển vào công chức cấp xã: Từ ngày 11/8/2013 đến ngày 12/8/2013.

(Thời gian cụ thể và địa điểm ôn thi sẽ thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình).

Bước 6: Tổ chức thi.

Dự kiến các mốc thời gian như sau:

- Niêm yết Danh sách thí sinh tại phòng thi:

+ Đợt 1: Ngày 23/8/2013;

+ Đợt 2: Ngày 30/8/2013.

- Lịch thi:

+ Đợt 1 thi công chức cơ quan Đảng, đoàn thể, công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện trong 02 ngày, từ ngày 24/8/2013 đến ngày 25/8/2013;

+ Đợt 2 thi công chức cấp xã trong 02 ngày, từ ngày 31/8/2013 đến ngày 01/9/2013.

(Thời gian và địa điểm thi sẽ thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình và giấy báo gửi thí sinh qua đường bưu điện).

- Thông báo kết quả thi tuyển, dự kiến người trúng tuyển, niêm yết tại nơi tiếp nhận hồ sơ, đồng thời thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình (tại địa chỉ <http://thaibinh.gov.vn>): Trước ngày 24/9/2013;

- Nhận đơn phúc khảo của thí sinh: Từ ngày 23/9/2013 đến hết ngày 07/10/2013;

- Thông báo kết quả phúc khảo trước ngày 17/10/2013;

- Xét tuyển nguyện vọng 2 trước ngày 20/10/2013;

- Phê duyệt kết quả thi tuyển, dự kiến người được tuyển dụng trước ngày 22/10/2013.

Bước 7: Gửi thông báo kết quả trúng tuyển cho thí sinh dự thi trước ngày 25/10/2013.

Bước 8: Khám sức khỏe cho người dự kiến được tuyển dụng trước ngày 25/10/2013.

Bước 9: Người được dự kiến tuyển dụng hoàn thiện hồ sơ từ ngày 25/10/2013 đến hết ngày 22/11/2013.

Bước 10: Ra quyết định tuyển dụng trước ngày 02/12/2013 để nhận việc từ ngày 10/12/2013.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2013

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thi tuyển công chức theo đúng quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh; phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức của tỉnh;

- Tham mưu thành lập Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh năm 2013 và Ban giám sát kỳ thi;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thống nhất nội dung thời gian tổ chức ôn tập các môn theo quy định cho thí sinh đăng ký dự thi;

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng ngân hàng đề thi;

- Tham mưu giúp Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng thi tuyển công chức, gồm: Ban đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách, Ban phúc khảo (nếu có).

3. Các cơ quan tiếp nhận hồ sơ

Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao và những nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch này.

4. Thủ trưởng các cơ quan Đảng, đoàn thể, các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ vào Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng vị trí việc làm cần tuyển, thông báo Kế hoạch thi tuyển, tổ chức tiếp nhận hồ sơ của người dự tuyển, tổng hợp danh sách thí sinh dự tuyển.

5. Công an tỉnh

Phối hợp với Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh và các đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, trật tự cho việc tổ chức thực hiện kỳ thi.

6. Sở Y tế

Phối hợp với Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức khám sức khỏe cho người dự kiến được trúng tuyển; đảm bảo sức khỏe cho Hội đồng thi và người dự thi.

7. Các đơn vị có liên quan

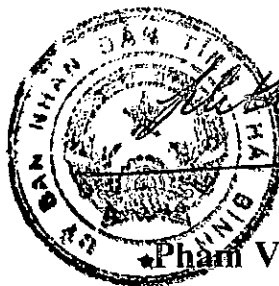
Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thi tuyển công chức hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển công chức và Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./ *lll*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể có đăng ký thi tuyển;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài PTTH Thái Bình, Báo Thái Bình, Cổng thông tin điện tử Thái Bình;
- Lưu: VT, NC, TH. *lll*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh